

Số: 23/2020/QĐST- HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 24 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: **29/2020/TLST- HNGĐ** ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Anh Bùi Quốc T - Sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ.

Nơi làm việc: Cục Hải quan tỉnh Đ.

- Chị Vũ Thị Q - Sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ.

Nơi làm việc: Cục Hải quan tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 05/3/2020 anh Bùi Quốc T và chị Vũ Thị Q trình bày:

- *Về hôn nhân:* Anh Bùi Quốc T và chị Vũ Thị Q tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 22/11/2011 tại trụ sở UBND xã C, huyện T, tỉnh N. Kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc. Sau một thời gian chung sống, chúng tôi sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó hay thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác biệt nhau. Nay thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt

được. Vì vậy chúng tôi đều nhất trí ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

- *Về con chung*: Anh T và chị Q có 02 con chung là cháu Bùi Quang M - sinh ngày 26/3/2012; cháu Bùi Gia Minh S - sinh ngày 21/6/2015; Anh T và chị Q đã thỏa thuận cùng thống nhất, anh T sẽ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng giáo dục cả hai cháu Bùi Quang M; Bùi Gia Minh S. Đến khi cháu đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh T và chị Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chúng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

Ngày 16/3/2020, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Tuy nhiên cả anh T và chị Q đều không nhất trí quay về đoàn tụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Bùi Quốc T và chị Vũ Thị Q vẫn giữ yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Bùi Quốc T sẽ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng giáo dục cả hai cháu Bùi Quang M; Bùi Gia Minh S. Đến khi các cháu đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh T và chị Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Không yêu cầu tòa giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết vụ việc: Anh Bùi Quốc T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 16 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Bùi Quốc T và chị Vũ Thị Q thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cho anh Bùi Quốc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu Bùi Quang M; Bùi Gia Minh S. Đến khi các cháu đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh T và chị Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật hôn nhân và gia đình.

- **Về quan hệ tài sản:** Tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Không yêu cầu tòa giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Quốc T chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000007, ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh DB;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện T, tỉnh N;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Tố Loan